

UBND HUYỆN YÊN SƠN  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
VIÊN CHỨC NĂM 2017

Số: 06 /QĐ-HĐTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Sơn, ngày 15 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh được miễn thi môn tin học,  
môn ngoại ngữ kỳ tuyển dụng viên chức năm 2017

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2017**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về  
việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5153/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của Ủy ban nhân  
dân huyện Yên Sơn về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng bổ sung viên chức  
năm 2017 cho những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao,  
vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện (gọi tắt là  
*Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2017*);

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách thí sinh được miễn thi môn tin học, môn ngoại ngữ  
kỳ tuyển dụng viên chức năm 2017, gồm các ông, bà có tên sau:

(Có biểu 01, 02 kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2017 và các ông (bà) có  
tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (b/c);
- Đoàn giám sát tuyển dụng viên chức;
- Chủ tịch UBND huyện (báo cáo);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, HĐTD.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**  
**Đỗ Xuân Trường**



**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2017 ĐƯỢC MIỄN THI MÔN TIN HỌC**  
(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-HĐTD ngày 15/02/2019 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2017)

**Biểu 01**

| STT | Họ tên                                 | Ngày, tháng, năm sinh |            | Dân tộc | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Chuyên môn        |                         |                                        |                |                 |            | Ngoại ngữ | Tin học      | Vị trí, chức danh đăng ký dự tuyển     | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------|-----------------------|------------|---------|--------------------------------|-------------------|-------------------------|----------------------------------------|----------------|-----------------|------------|-----------|--------------|----------------------------------------|---------|
|     |                                        | Nam                   | Nữ         |         |                                | Tên cơ sở đào tạo | Chuyên ngành đào tạo    | Loại hình đào tạo                      | Năm tốt nghiệp | Tốt nghiệp loại |            |           |              |                                        |         |
| I   | Giáo viên Tiểu học Hạng IV dạy Văn Hóa |                       |            |         |                                |                   |                         |                                        |                |                 |            |           |              |                                        |         |
| 1   | Trần Thị Hoài                          |                       | 12/5/1985  | Kinh    | Mỹ Bằng, Yên Sơn               | CD                | ĐH Tân Trào             | Giáo dục tiểu học                      | VLVH           | 2017            | Giỏi       | Anh B     | Bảng CD CNTT | Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy văn hóa |         |
| 2   | Đàm Thị Ngọt                           |                       | 20/11/1985 | Nùng    | Trung Minh, Yên Sơn            | TC                | CD Cộng đồng Bắc Kạn    | Giáo dục tiểu học                      | CQ             | 2010            | TBK        | Anh B     | Bảng TC CNTT | Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy văn hóa |         |
| II  | Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học    |                       |            |         |                                |                   |                         |                                        |                |                 |            |           |              |                                        |         |
| 1   | Mã Thị Hằng                            |                       | 03/3/1983  | Tày     | Hùng Lợi, Yên Sơn              | ĐH                | ĐH Công nghệ Thông tin  | Công nghệ thông tin, có chứng chỉ NVSP | Từ xa          | 2009            | TBK        | Anh B     | Bảng ĐH      | Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học    |         |
| 2   | Phạm Thị Thu Nga                       |                       | 15/6/1985  | Kinh    | Nông Tiến, TPTQ                | ĐH                | ĐH Thái Nguyên          | Công nghệ thông tin, có chứng chỉ NVSP | VLVH           | 2005            | TBK        | Anh C     | Bảng ĐH      | Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học    |         |
| 3   | Nguyễn Thị Thu Thảo                    |                       | 15/9/1993  | Cao Lan | Trung Môn, Yên Sơn             | ĐH                | ĐH CNTT và Truyền thông | Công nghệ thông tin, có chứng chỉ NVSP | CQ             | 2017            | Trung bình | TOEIC     | Bảng ĐH      | Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học    |         |



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2017 ĐƯỢC MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ  
(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-HBTD ngày 15/02/2019 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2017)

Biểu 02

| STT | Họ tên   | Ngày, tháng, năm sinh |           | Dân tộc | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Chuyên môn    |                                        |                               |                   |                  | Ngoại ngữ       | Tin học       | Đối tượng ưu tiên      | Vị trí, chức danh đăng ký dự tuyển | Tên cơ quan, đơn vị đăng ký dự tuyển | Chí chú |
|-----|----------|-----------------------|-----------|---------|--------------------------------|---------------|----------------------------------------|-------------------------------|-------------------|------------------|-----------------|---------------|------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|     |          | Nam                   | Nữ        |         |                                | Trình độ      | Tên trường                             | Chuyên ngành đào tạo          | Loại hình đào tạo | Năm tốt nghiệp   | Tốt nghiệp loại |               |                        |                                    |                                      |         |
| 1   | Hoàng Hà |                       | 05/3/1987 | Khơ me  | Thắng Quân, Yên Sơn            | - ThS<br>- ĐH | - ĐH Khoa học XHNV<br>- ĐH SP Hà Nội 2 | - Chính trị học<br>- SP GD CD | - CQ              | - 2018<br>- 2011 | - Khá           | Ứng dụng CNTT | Người dân tộc ít người | Giáo viên THCS hạng III dạy GD CD  | THCS Như Khê                         |         |